

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xây dựng, quản lý
và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Lạng Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 171/2014/TT-BTC ngày 14/11/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại quốc gia;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 61/TTr-SCT ngày 15/6/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Lạng Sơn được ban hành kèm theo Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 28/5/2014 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi Điều 8 như sau:

“Điều 8. Nội dung Chương trình xúc tiến thương mại định hướng xuất khẩu và mức hỗ trợ

1. Chi phí khai thác thông tin, nghiên cứu thị trường, xây dựng cơ sở dữ liệu các thị trường xuất khẩu trọng điểm đối với các mặt hàng chủ lực của tỉnh: Mức hỗ trợ 50% các khoản chi phí như:

a) Chi phí mua tư liệu;

b) Chi phí điều tra, khảo sát và tổng hợp tư liệu: Định mức chi áp dụng theo Thông tư số 58/2011/TT-BTC ngày 11/5/2011 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra, thống kê;

c) Chi phí xuất bản và phát hành;

d) Các khoản chi khác (nếu có).

Mức hỗ trợ tối đa cho Khoản 1 Điều này không quá 750.000 đồng/01 đơn vị đăng ký và nhận thông tin.

2. Chi phí tuyên truyền xuất khẩu:

a) Quảng bá hình ảnh ngành hàng, các sản phẩm của tỉnh được bảo hộ chỉ dẫn địa lý ra thị trường nước ngoài: Hỗ trợ 50% chi phí theo hợp đồng bao gồm:

- Chi phí thiết kế, xây dựng kế hoạch, nội dung truyền thông;
- Chi phí sản xuất, xuất bản và phát hành trong nước và nước ngoài để giới thiệu, quảng bá hình ảnh ngành hàng, chỉ dẫn địa lý.

b) Mời đại diện cơ quan truyền thông nước ngoài đến tỉnh Lạng Sơn để viết bài, làm phóng sự trên báo, tạp chí, truyền thanh, truyền hình, internet nhằm quảng bá cho xuất khẩu Lạng Sơn theo hợp đồng trọn gói: Hỗ trợ 50% chi phí sản phẩm truyền thông hoàn thành (Bộ phim đã phát sóng, bài viết đã đăng...).

3. Thuê chuyên gia trong và ngoài nước để tư vấn phát triển sản phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển xuất khẩu, thâm nhập thị trường nước ngoài, chi phí gồm:

a) Hợp đồng trọn gói với chuyên gia tư vấn: Hỗ trợ 50% chi phí sản phẩm tư vấn hoàn thành;

b) Tổ chức cho chuyên gia trong và ngoài nước gặp gỡ, phổ biến kiến thức và tư vấn cho doanh nghiệp: Hỗ trợ 50% chi phí thuê hội trường, thiết bị, trang trí, tài liệu, biên dịch, phiên dịch, phương tiện đi lại, tiền ăn nghỉ cho chuyên gia.

Mức hỗ trợ tối đa cho Khoản 3 Điều này không quá 1.000.000 đồng/01 đơn vị tham gia.

4. Đào tạo, tập huấn ngắn hạn trong và ngoài nước nhằm nâng cao nghiệp vụ xúc tiến thương mại định hướng xuất khẩu:

a) Hỗ trợ 50% chi phí đối với doanh nghiệp, 70% chi phí đối với hợp tác xã, cơ sở sản xuất;

b) Hỗ trợ 100% chi phí đối với đối tượng là các tổ chức xúc tiến thương mại, các cơ quan, đơn vị của tỉnh.

Các khoản chi tại Khoản 4 Điều này gồm:

- Chi phí giảng viên, thuê lớp học, thiết bị giảng dạy, tài liệu cho học viên: Định mức chi áp dụng theo Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức;

- Hoặc học phí trọn gói của khóa học.

5. Tổ chức đoàn đại biểu, doanh nghiệp nước ngoài đến giao dịch mua hàng tại Lạng Sơn: Hỗ trợ 100% các khoản chi phí:

a) Chi phí đón tiếp đoàn đại biểu, doanh nghiệp nước ngoài: Định mức chi áp dụng theo Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06/01/2010 của Bộ Tài chính quy

định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước;

b) Công tác phí cho cán bộ tổ chức: Định mức chi áp dụng theo Quyết định số 07/2011/QĐ-UBND ngày 13/5/2011 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc ban hành quy định mức chi thực hiện chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

c) Tuyên truyền quảng bá, mời khách đến tham dự, giao dịch;

d) Các khoản chi khác (nếu có).

6. Tổ chức hội nghị quốc tế hàng xuất khẩu trên địa bàn tỉnh: Hỗ trợ 100% các khoản chi phí:

Các khoản chi tổ chức hội nghị: Định mức chi áp dụng theo Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06/01/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước.

a) Chi phí thuê trang trí hội trường, trang thiết bị, biên dịch, phiên dịch, in ấn tài liệu;

b) Chi phí tuyên truyền, quảng bá.

7. Tổ chức Đoàn giao dịch, xúc tiến thương mại tại nước ngoài: Hỗ trợ 100% các khoản chi phí sau:

a) 01 vé máy bay khứ hồi/01 đơn vị tham gia;

b) Tổ chức Hội thảo, giao thương: Thuê Hội trường, thiết bị, giấy mời, biên dịch, tài liệu;

c) Tuyên truyền quảng bá, mời khách đến tham dự, giao dịch;

d) Các khoản chi khác (nếu có);

Mức hỗ trợ tối đa cho các Điểm a, b, c, d Khoản 7 Điều này như sau: Không quá 20.000.0000 đồng/01 đơn vị tham gia giao dịch thương mại tại khu vực Châu Á; 40.000.0000 đồng/01 đơn vị tham gia giao dịch thương mại tại khu vực Châu Âu, Châu Phi, Châu Úc, Bắc Mỹ, Tây Á; 60.000.0000 đồng/01 đơn vị tham gia giao dịch thương mại tại khu vực Trung Mỹ, Mỹ La Tinh.

đ) Công tác phí cho cán bộ tổ chức chương trình: Định mức chi áp dụng theo Thông tư 102/2012/TT-BTC ngày 21/6/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách Nhà nước bảo đảm kinh phí.

8. Xây dựng và xuất bản bản tin hoạt động xuất nhập khẩu: Hỗ trợ 50% các khoản chi phí sau:

a) Chi phí mua tư liệu;

b) Chi phí điều tra, khảo sát và tổng hợp tư liệu: Định mức chi áp dụng theo Thông tư số 58/2011/TT-BTC ngày 11/5/2011 của Bộ Tài chính;

c) Chi phí xuất bản và phát hành;

d) Các khoản chi khác (nếu có).

Mức hỗ trợ tối đa đối với nội dung quy định tại Khoản 8 Điều này không quá 500.000 đồng/01 đơn vị đăng ký và nhận thông tin.”

2. Bổ sung Điều 9 như sau:

a) Bổ sung Điểm đ Khoản 1 Điều 9:

“đ) Các khoản chi khác (nếu có)”.

b) Bổ sung Điểm c Khoản 2 Điều 9:

“c) Các khoản chi khác (nếu có)”.

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 10 như sau:

a) Bổ sung Điểm d và sửa đổi mức hỗ trợ tại Khoản 1 Điều 10:

“d) Các khoản chi khác (nếu có).

Mức hỗ trợ tối đa đối với nội dung quy định tại Khoản 1 Điều này không quá 150.000.000đ/01 phiên chợ”.

b) Sửa đổi Điểm a Khoản 2 Điều 10:

“a) Tổ chức phiên chợ hàng Việt sang khu vực biên giới với các nước có chung biên giới:

- Chi phí xin giấy phép chính quyền sở tại (tổ chức tại các tỉnh biên giới nước ngoài);

- Chi phí tổ chức bán hàng: Thuê mặt bằng, thiết kế, dàn dựng gian hàng, điện nước, an ninh, vệ sinh;

- Chi phí tuyên truyền cổ động trực quan, tuyên truyền quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng về giới thiệu chương trình tổ chức bán hàng và hệ thống phân phối hàng hóa;

- Các khoản chi khác (nếu có).

Mức hỗ trợ tối đa đối với nội dung quy định tại Điểm a Khoản 2 điều này không quá 200.000.000 đồng/01 phiên chợ.”

c) Sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 10:

“4. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, tiêu thụ hàng hóa, đặc biệt là hàng nông sản cho khu vực nông thôn, biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào các dân tộc thiểu số: Hỗ trợ 80% các khoản chi phí:

a) Chi phí thiết kế, xây dựng nội dung chiến lược truyền thông;

b) Chi phí sản xuất, xuất bản và phát hành trên các phương tiện thông tin đại chúng của Lạng Sơn và các tỉnh biên giới giáp Lạng Sơn;

c) Chi phí tổ chức hội thi, lễ hội nông lâm đặc sản của tỉnh.

Mức hỗ trợ tối đa đối với nội dung quy định tại Khoản 4 điều này không quá 40.000.000 đồng/01 chuyên đề tuyên truyền.”

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau:

a) Sửa đổi Điểm b Khoản 1 Điều 11:

“b) Hỗ trợ 50% chi phí cấu thành gian hàng gồm:

- Thuê mặt bằng, thiết kế và dàn dựng gian hàng tiêu chuẩn;
- Lễ Khai mạc, bế mạc hội chợ: Giấy mời, âm thanh, ánh sáng;
- Thiết kế trang trí tổng thể và chi tiết hội chợ;
- Chi phí quản lý;

- Tổ chức hội thảo thuộc chương trình Hội chợ: Chi phí tài liệu, thuê hội trường, thiết bị.”

b) Bổ sung Điểm c và sửa đổi mức hỗ trợ tại Khoản 1 Điều 11:

“c) Các khoản chi khác (nếu có).

Mức hỗ trợ tối đa đối với nội dung quy định tại Khoản 1 điều này không quá 12.000.000 đồng/đơn vị tham gia.”

c) Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 2 Điều 11:

“a) Tổ chức Hội chợ Quốc tế Việt - Trung tại Lạng Sơn:

- Hội chợ có hỗ trợ từ nguồn kinh phí thuộc Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia hoặc Chương trình Khuyến công quốc gia. Ngoài kinh phí hỗ trợ thuộc Chương trình quốc gia, địa phương còn hỗ trợ các khoản sau:

+ Hỗ trợ 100% các chi phí: Lễ tân, đưa đón, ăn nghỉ, của đại biểu trong và ngoài nước dự khai mạc; chi phí thuê gian hàng, tiền vận chuyển hàng hóa từ cửa khẩu vào khu vực Hội chợ và ngược lại, đưa đón, ăn nghỉ của doanh nghiệp Trung Quốc;

+ Hỗ trợ 50% chi phí cấu thành gian hàng đối với các doanh nghiệp địa phương, gian hàng của Sở Công Thương các tỉnh bạn;

+ Các khoản chi khác (nếu có).

Mức hỗ trợ tối đa đối với nội dung quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều này không quá 12.000.000 đồng/đơn vị tham gia.

- Hội chợ triển lãm do Lạng Sơn tổ chức: Hỗ trợ 100% kinh phí theo quy định tại Khoản 1 Điều 11; Tiết 1 Điểm a Khoản 2 Điều 11 của Quy chế này.”

d) Sửa đổi Điểm c Khoản 5 Điều 11:

“c) Hỗ trợ 100% chi phí thuê địa điểm tổ chức hội chợ, hội nghị, điện, nước, an ninh, bảo vệ, vệ sinh, trang trí chung của khu vực tổ chức hội chợ;”

đ) Bổ sung điểm d và sửa đổi mức hỗ trợ tại Khoản 5 Điều 11:

“d) Các khoản chi khác (nếu có).

Mức hỗ trợ tối đa đối với nội dung quy định tại Khoản 5 Điều này không quá 12.000.000 đồng/đơn vị tham gia.”

5. Sửa đổi Khoản 1 Điều 14 như sau:

“1. Các đơn vị gửi đề án xúc tiến thương mại đến Ban quản lý Chương trình (Trung tâm Xúc tiến thương mại - trực thuộc Sở Công Thương) trước ngày 30/6 của năm trước năm kế hoạch. Ban quản lý Chương trình tiếp nhận, đánh giá sơ bộ, rà soát điều chỉnh danh mục đề án, tổng hợp các đề án xúc tiến thương mại trình Hội đồng thẩm định.”

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau:

“Điều 21. Triển khai thực hiện

1. Trong trường hợp khi các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật mới.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế, nếu phát sinh khó khăn vướng mắc hoặc các văn bản quy định của Trung ương liên quan có sửa đổi, bổ sung. Đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, nghiên cứu trình UBND tỉnh xem xét điều chỉnh cho phù hợp.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UB MTTQ tỉnh, các đoàn thể tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: TP, NN&PTNT, VH-TT&DL;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Báo Lạng Sơn, Đài PT&TH tỉnh;
- Các PVP, các phòng CV, TTTH-CB;
- Lưu: VT, KTTH (LC).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Công Trường